Mẫu số 40-DS

TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGUYÊN BÌNH** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 11/2021/QĐST-HNGĐ	*Nguyên Bình, ngày 15 tháng 4 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 08/2021/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 3 năm 2021, giữa:

- ***Nguyên đơn:*** Chị Bàn Mùi D, (tên gọi khác Bàn Mùi D1), sinh năm: 1993;

Địa chỉ: Xóm L, xã T, huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng.

- ***Bị đơn***: Anh Đặng Tòn P; Sinh năm: 1987

Địa chỉ: Xóm I, xã V, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 4, Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 4 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 4 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Bàn Mùi D (D1) và anh Đặng Tòn P.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- ***Về quan hệ hôn nhân:*** Chị Bàn Mùi D và anh Đặng Tòn P cùng nhất trí thuận tình ly hôn.

- ***Về con chung:*** Chị Bàn Mùi D và anh Đặng Tòn P cùng thỏa thuận thống nhất sau khi ly hôn con chung Đặng Hữu T, sinh ngày 27 tháng 4 năm 2014 sẽ do anh Đặng Tòn P được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con chung cho đến khi đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, chị D có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- *Về cấp dưỡng:* Chị Bàn Mùi D và anh Đặng Tòn P cùng thỏa thuận sau khi ly hôn chị Bàn Mùi D không phải thực hiện cấp dưỡng nuôi con chung.

- ***Về tài sản chung:*** Chị D và anh P cùng thống nhất anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về các khoản nợ chung: Chị D và anh P cùng thống nhất anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- ***Về án phí:*** Chị Bàn Mùi D thuộc hộ nghèo nên được miễn án phí theo quy định của pháp luật. Anh Đặng Tòn P phải chịu 75.000 đồng (*Bẩy mươi năm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND huyện Nguyên Bình;
- Chi cục THADS huyện Nguyên Bình;
- UBND xã V;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Mã Nguyệt Thu

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 40-DS:

(1) Ghi tên Toà án nhân dân ra quyết định công nhận sự thoả thuận của các đương sự; nếu là Toà án nhân dân cấp huyện thì cần ghi rõ Toà án nhân dân huyện nào thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Toà án nhân dân huyện X, tỉnh H), nếu là Toà án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Toà án nhân dân tỉnh (thành phố) đó (ví dụ: Toà án nhân dân thành phố Hà Nội).

(2) Ghi họ tên, địa chỉ của đương sự. Tuỳ theo độ tuổi mà ghi Ông hoặc Bà, Anh hoặc Chị trước khi ghi họ tên.

(3) Ghi họ tên của đương sự ly hôn.

(4) Ghi đầy đủ lần lượt các thoả thuận của các đương sự về từng vấn đề phải giải quyết trong vụ án đã được thể hiện trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành (kể cả án phí).